

Bản án số: 14/2019/HSST
Ngày 17-01-2019

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Nguyên.

Bà Trần Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Phúc – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lại Thế Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 210/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn L, sinh năm 1992 tại Nghệ An;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 2, xã Q, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; nơi sinh sống: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Hoàng Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/5/2018 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- Bị hại: Ông Nguyễn Phương Hoàng A, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 20/12/2017, sau khi đi chơi game tại tiệm Internet thì Lê Văn L đi bộ về nơi làm việc tại kho chứa vật liệu xây dựng địa chỉ nhà

không số, kể nhà số 115, đường số 1, ấp 2, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh để ngủ. Khi về đến kho, L thấy ông Nguyễn Phương Hoàng A là người làm chung và ở cùng với L tại kho vật liệu xây dựng đã ngủ say, trên bụng Hoàng A có để 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 Prime nên L lấy điện thoại của Hoàng A ngồi chơi game. Trong lúc chơi game, L thấy trên đĩa quần của Hoàng A đang mặc có gắn chìa khóa xe mô tô nên L nảy sinh ý định lấy trộm xe và điện thoại di động của Hoàng A đem bán lấy tiền tiêu xài. L liền cất điện thoại của Hoàng A vào túi quần và lấy chìa khóa xe của Hoàng A đến mở khóa xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 64F1-287.11 dẫn bộ ra ngoài và nổ máy chạy về tỉnh Bình Dương. Trên đường đi, L vào 01 cửa hàng điện thoại ven đường (không rõ địa chỉ) bán chiếc điện thoại mới lấy trộm của Hoàng A cho chủ tiệm với giá 700.000 đồng và dùng số tiền này mua 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia cùng sim với giá 350.000 đồng, số tiền còn lại L cất giữ và tiêu xài hết.

Đến ngày 21/12/2017, L điều khiển xe mô tô biển số 64F1-287.11 đến khu vực phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để bán xe này nhưng chưa bán được thì bị các thành viên câu lạc bộ Phòng chống tội phạm phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa nghi vấn nên mời về trụ sở công an phường Long Bình Tân để làm rõ. Tại đây, L khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe máy nêu trên. Công an TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh thụ lý theo thẩm quyền. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Lê Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Tại Kết luận về giá tài sản số 2320/HĐĐG-TTHS-TCKH ngày 23/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: 01 xe mô tô biển số 64F1-287.11 có giá trị 19.285.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 Prime có giá trị 1.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Lê Văn L chiếm đoạt trong vụ án là 20.785.000 đồng.

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Phương Hoàng A đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 mô tô biển số 64F1-287.11; 01 bóp da màu đen in hiệu Marcelona; 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 sổ bảo hành của hãng Honda. Đối với 01 điện thoại Samsung Galaxy J2 Prime không thu hồi được nhưng do bị cáo đã bán điện thoại Samsung Galaxy J2 Prime để mua điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh nên bị hại yêu cầu được nhận điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh để đền bù một phần tài sản bị thiệt hại và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 mô tô biển số 64F1-287.11; 01 bóp da màu đen in hiệu Marcelona; 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 sổ bảo hành của hãng Honda mang tên Nguyễn Phương Hoàng A.

- 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh cùng sim.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 12 đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và trả chiếc điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh cùng sim cho ông Nguyễn Phương Hoàng A.

Bị cáo Lê Văn L khai nhận hành vi như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận vào ngày 20/12/2017 bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 64F1-287.11 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 Prime của ông Nguyễn Phương Hoàng A.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trên, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại trị giá tổng cộng là 20.785.000 đồng.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[4] Xét thấy, hiện nay tình hình trộm, cướp trên địa bàn huyện Bình Chánh và Thành phố Hồ Chí Minh diễn ra hết sức phức tạp, gây thiệt hại cho người dân và gây khó khăn cho cơ quan quản lý nhà nước trong việc giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương. Mặt khác, trong quá trình điều tra, bị cáo bỏ trốn và bị truy nã, gây khó khăn cho quá trình điều tra, xử lý vụ án. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoảng thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo có công với cách mạng; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về dân sự: Bị hại Nguyễn Phương Hoàng A đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 mô tô biển số 64F1-287.11; 01 bóp da màu đen in hiệu Marcelona; 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 sổ bảo hành của hãng Honda. Đối với 01 điện thoại Samsung Galaxy J2 Prime không thu hồi được nhưng do bị cáo đã bán điện thoại Samsung Galaxy J2 Prime để mua điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh nên bị hại yêu cầu được nhận điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh để đền bù một phần tài sản bị thiệt hại và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng vụ án là: 01 mô tô biển số 64F1-287.11; 01 bóp da màu đen in hiệu Marcelona; 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 sổ bảo hành của hãng Honda mang tên Nguyễn Phương Hoàng A, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Phương Hoàng A nên Hội đồng xét xử không xét. Đối với 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh cùng sim, giao trả lại cho ông Nguyễn Phương Hoàng A quy định tại khoản 1 Điều 42 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như giải quyết phần dân sự và các vấn đề khác.

[10] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1 Điều 42 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Xử phạt bị cáo Lê Văn L 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/5/2018.

- Ghi nhận bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

- Giao trả lại cho bị hại Nguyễn Phương Hoàng A 01 (một) điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh cùng sim.

(vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/7/2018 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

- Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở tư pháp TPHCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hs;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thường Đông